TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN X** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2017/HSST
Ngày: 16/ 9/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đậu Thị Quy

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phạm Việt Hải
2. Bà Phan Thị Thúy Hằng

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Phụng Kiều, Thư ký Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Phú Yên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Trung Hậu, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2017/HSST ngày 29 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

NCM, sinh năm: 1980; Tên gọi khác: T; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã B, huyện X, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Trình độ học vấn: Không biết chữ (tại phiên tòa khai 3/12); Họ và tên cha: NMT, sinh năm: 1956; Họ và tên mẹ: PTN, sinh năm: 1956; Họ và tên vợ: HTBV, sinh năm: 1981; Bị cáo có 01 con sinh năm 2003; Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại.

* ***Người bị hại*:**

1/ Bà **NT H**, sinh năm: 1958; Trú tại: Thôn B, xã B, huyện X, tỉnh Phú Yên (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại (H**):**

1.1/ TVC, sinh năm: 1963; Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện X, tỉnh Phú Yên (chồng của bị hại H).

Người đại diện theo ủy quyền của ông C: TMH, sinh năm: 1986; Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện X, tỉnh Phú Yên; có mặt.

1.2/ TMH, sinh năm: 1986; Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện X, tỉnh Phú Yên (con ruột bị hại H), có mặt.

1.3/ TMD, sinh năm: 1992; Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện X, tỉnh Phú Yên (con ruột bị hại H); có mặt.

1.4/ TMN, sinh năm: 1995; Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện X, tỉnh Phú Yên (con ruột bị hại H); có mặt.

1.5/ vợ chồng ông NH, sinh năm 1934 và bà NgTK, sinh năm 1935; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện X, tỉnh Phú Yên.

2/ **TTK,** sinh năm: 2012; Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện X, tỉnh Phú Yên.

Người đại diện hợp pháp của bị hại K: Bà TTL , sinh năm: 1986; Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện X, tỉnh Phú Yên (là mẹ ruột bị hại K). Có mặt.

* ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan****:*

1/ Bà TT TH, sinh năm: 1963; Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện X, tỉnh Phú Yên; vắng mặt

2/ Huỳnh Thị Bích Vân, sinh năm: 1981; Địa chỉ: Thôn B , xã B, huyện X , tỉnh Phú Yên (vợ bị cáo), có mặt.

* ***Người làm chứng:***

1/ LCT, tên thường gọi: N; sinh năm: 1991; Địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện X , tỉnh Phú Yên; vắng mặt

2/ NTQ , sinh năm: 1987; Địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện X, tỉnh Phú Yên; có mặt.

3/ HTT , tên thường gọi: Đ ; sinh năm: 1987; Địa chỉ: Khu phố T, thị trấn H, huyện X, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

4/ VTAN , tên thường gọi: G ; sinh ngày: 02/4/2003; Địa chỉ: Thôn M, xã B, huyện X, tỉnh Phú Yên, vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện X truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/3/2017 NCM, không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 103 cm^3 , biển số 74F4-7106 (do bà TTTH đứng tên chủ sở hữu bán lại nhưng chưa sang tên) lưu hành trên đường ĐH25 theo hướng Nam – Bắc, khi đi đến trước quán Núi Đất, thôn Nho L, xã N, huyện P, M nghe trong quán Núi Đất có hát nhạc sống nên nhìn vào, không chú ý quan sát phía trước. Lúc này trời mờ tối, có bà NT H, sinh năm: 1958; Trú tại: Thôn Quang Hưng, xã Hòa Quang Nam, huyện Phú Hòa điều khiển xe đạp chở cháu nội là Trần Trọng Khang, sinh năm: 2012, trú ở thôn Ngọc Sơn Tây, xã Hòa Quang Bắc đang lưu hành sát lề đường bên phải, phía trước cùng chiều xe của M, khi M quay mặt về phía trước thì khoảng cách giữa xe M và xe đạp bà H gần sát nhau, do M không làm chủ tốc độ điều khiển lách xe qua bên trái để tránh né nhưng không kịp nên phần bửng chắn gió bên phải xe của M đã va chạm vào đuôi xe đạp của bà Nguyễn Thị Huê, gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả bà Huê bị thương tích nặng, trên đường đi cấp cứu thì chết, còn cháu TT K và M bị xây xát nhẹ. Đến ngày 26/3/2017 M đến Công an xã B đầu thú.

Tại Bản giám định pháp y số 76/GĐPY ngày 30/3/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân NTH là do chấn thương sọ não.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình của NCM đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 35.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 16/VKS-HS ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa đã truy tố NCM về tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát luận tội và đề nghị: Tuyên bố bị cáo phạm tội vi phạm quy định về phương tiện giao thông đường bộ. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 và Điều 60 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 đến 04 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Về bồi thường dân sự: Bị cáo cùng gia đình đã bồi thường 90 triệu, đại diện người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không giải quyết; Về vật chứng đề nghị trả lại xe cho bị cáo; bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

- Bị cáo NCM đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện người bị hại: Về bồi thường dân sự: đã nhận 90.000.000đ không yêu cầu bồi thường thêm. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo mức án nhẹ nhưng không cho bị cáo hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/3/2017 NCM không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 103 cm^3 , biển số 74F4-7106, lưu hành trên đường ĐH25 theo hướng Nam – Bắc, khi đến đoạn đường thuộc thôn L, xã N, huyện Phú Hòa, không chú ý quan sát tình trạng người và phương tiện tham gia giao thông nên đã tung vào xe đạp do bà NTH điều khiển chở theo T T K, sau khi gây tai nạn bỏ trốn, không cứu giúp người bị nạn. Hành vi của bị cáo đã vi phạm các khoản 9, 17, 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 58 Luật giao thông đường bộ năm 2008, có hiệu lực ngày 01/7/2009. Hậu quả bà NTH chết, còn cháu TTK và NCM bị xây xát nhẹ, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Hành vi nêu trên của NCM đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa truy tố về tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện*

giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến tính mạng của người bị hại mà còn gây mất trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Nên phải xử lý nghiêm và cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa đối với loại tội phạm này trong giai đoạn hiện nay.

Tuy nhiên, khi lượng hình xem xét vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ đó là: Đã kịp thời nhận ra lỗi lầm của mình nên ra đầu thú, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự và cùng gia đình tích cực bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của đại diện người bị hại, được đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo bị bệnh tim, cha của bị cáo là người có nhiều đóng góp ở địa phương. Các tình tiết giảm nhẹ này quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 nên áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo thành người công dân tốt.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng). Những người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không xét.

Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho vợ chồng bị cáo M 01 chiếc xe mô tô biển số 78F4-7106 và 01 giấy đăng ký xe biển số 78F4-7106 theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Hòa.

Về án phí: Bị cáo NCM bị kết án nên phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo NCM phạm tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"*.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo NCM 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo NCM và gia đình của bị cáo đã bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng). Những người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không giải quyết.

Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho vợ chồng bị cáo NCM và HTB V 01 chiếc xe mô tô biển số 78F4-7106 và 01 giấy đăng ký xe biển số 78F4-7106 theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/5/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Hòa và Chi cục Thi hành án hình sự công an huyện Phú Hòa , tỉnh Phú Yên.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo NCM phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- Người TGTT (1);
- VKSND H.Phú Hòa (2);
- Công an H.Phú Hòa (1);
- TAND tỉnh Phú Yên (1);
- THA hình sự (2);
- THA dân sự (1);
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đậu Thị Quy